

CHÍNH PHỦ
Số: 54/2006/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2006

NGHỊ ĐỊNH

Hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu
đãi người có công với cách mạng

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11
ngày 29 tháng 6 năm 2005;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

NGHỊ ĐỊNH

Chương I

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN VÀ CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG VÀ THÂN NHÂN CỦA HỌ

Mục 1

NGƯỜI HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG TRƯỚC NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 1945

Điều 1. Chế độ ưu đãi đối với người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01
năm 1945 gồm:

- Trợ cấp hàng tháng, phụ cấp hàng tháng kể từ ngày có quyết định công nhận.
- Được cấp báo Nhân dân hàng ngày, sinh hoạt văn hoá tinh thần phù hợp với điều
kiện nơi cư trú.
- Khi người hoạt động cách mạng chết thì người tổ chức mai táng được nhận mai
táng phí; thân nhân người hoạt động cách mạng được hưởng:

a) Trợ cấp một lần bằng ba tháng trợ cấp, phụ cấp mà người hoạt động cách mạng được hưởng trước khi chết.

b) Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng; con từ 18 tuổi trở xuống hoặc trên 18 tuổi nếu còn tiếp tục đi học; con bị tàn tật nặng từ nhỏ, khi hết thời hạn hưởng trợ cấp vẫn bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên thì được hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng.

c) Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng đang sống cô đơn không nơi nương tựa; con mồ côi từ 18 tuổi trở xuống hoặc trên 18 tuổi nếu còn tiếp tục đi học; con mồ côi bị tàn tật nặng từ nhỏ, khi hết thời hạn hưởng trợ cấp mà vẫn bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên thì được hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng.

Mục 2

NGƯỜI HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG TỪ NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 1945 ĐẾN TRƯỚC TỔNG KHỞI NGHĨA 19 THÁNG TÁM NĂM 1945

Điều 2. Chế độ ưu đãi đối với người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19 tháng Tám năm 1945 gồm:

1. Trợ cấp hàng tháng kể từ ngày có quyết định công nhận.

2. Được cấp báo Nhân dân hàng ngày, sinh hoạt văn hoá tinh thần phù hợp với điều kiện nơi cư trú.

3. Khi người hoạt động cách mạng chết thì người tổ chức mai táng được nhận mai táng phí; thân nhân người hoạt động cách mạng được hưởng:

a) Trợ cấp một lần bằng ba tháng trợ cấp mà người hoạt động cách mạng được hưởng trước khi chết.

b) Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng; con từ 18 tuổi trở xuống hoặc trên 18 tuổi nếu còn tiếp tục đi học; con bị tàn tật nặng từ nhỏ, khi hết thời hạn hưởng trợ cấp vẫn bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên thì được hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng.

c) Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng đang sống cô đơn không nơi nương tựa; con mồ côi từ 18 tuổi trở xuống hoặc trên 18 tuổi nếu còn tiếp tục đi học; con mồ côi bị tàn tật nặng từ nhỏ, khi hết thời hạn hưởng trợ cấp vẫn bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên thì được hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng.

Mục 3

LIỆT SĨ VÀ THÂN NHÂN LIỆT SĨ

Điều 3. Liệt sĩ quy định tại các điểm a, d, đ, g và h khoản 1 Điều 11 của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (sau đây gọi chung là Pháp lệnh) là người đã hy sinh thuộc một trong các trường hợp sau:

1. Chiến đấu, tiểu phi, trừ gian, trấn áp phản cách mạng, lòng bất gián điệp, biệt kích.

Trực tiếp phục vụ chiến đấu: tải đạn, cứu thương, tải thương, bảo đảm giao thông liên lạc, tiếp tế lương thực, thực phẩm, cứu chữa kho hàng, bảo vệ hàng hoá khi địch bắn phá.

2. Được tổ chức phân công đi làm nghĩa vụ quốc tế mà bị chết trong khi thực hiện nhiệm vụ hoặc bị thương, bị bệnh phải đưa về nước điều trị nhưng không cứu chữa được.

Trường hợp bị chết do tự bản thân gây nên hoặc vi phạm pháp luật, vi phạm quy định của cơ quan, đơn vị hoặc trong khi học tập, tham quan, du lịch, an dưỡng, chữa bệnh, thăm viếng hữu nghị, làm việc theo hợp đồng kinh tế, khoa học, kỹ thuật, văn hoá, giáo dục, lao động thì không thuộc diện xem xét xác nhận là liệt sĩ.

3. Dũng cảm đấu tranh chống lại hoặc ngăn chặn các hành vi gây nguy hiểm cho xã hội là tội phạm được quy định trong Bộ luật Hình sự.

4. Dũng cảm làm những công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ quốc phòng và an ninh; dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước và nhân dân.

5. Do ốm đau, tai nạn trong khi đang làm nhiệm vụ quốc phòng và an ninh ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; khi làm nhiệm vụ quy tập hài cốt liệt sĩ ở vùng rừng núi, hải đảo và ở nước ngoài.

6. Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh bị chết do vết thương tái phát trong các trường hợp:

- Suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên chết do vết thương tái phát.
- Suy giảm khả năng lao động từ 21% đến 80% chết trong khi đang điều trị vết thương tái phát tại bệnh viện cấp tỉnh trở lên.

Điều 4.

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, chính quyền địa phương có người hy sinh tổ chức lễ truy điệu, mai táng và lập hồ sơ đề nghị xác nhận liệt sĩ.
2. Liệt sĩ còn di vật, tài sản riêng thì cơ quan, tổ chức, đơn vị, chính quyền có người hy sinh lập biên bản bàn giao trực tiếp đến thân nhân của liệt sĩ.
3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các Bộ, cơ quan Trung ương kiểm tra hồ sơ, thủ tục xác nhận liệt sĩ trình Thủ tướng Chính phủ cấp Bằng "Tổ quốc ghi công".

Điều 5. Thân nhân sau đây của liệt sĩ được hưởng chế độ ưu đãi:

1. Cha đẻ, mẹ đẻ của liệt sĩ.
2. Vợ hoặc chồng liệt sĩ là người có quan hệ hôn nhân hợp pháp hoặc hôn nhân thực tế được pháp luật công nhận.

Trường hợp vợ hoặc chồng liệt sĩ đã lấy chồng hoặc lấy vợ khác nhưng đã nuôi con liệt sĩ đến tuổi trưởng thành hoặc chăm sóc bố mẹ liệt sĩ khi còn sống được Ủy ban nhân dân cấp xã công nhận thì được hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng.

3. Con liệt sĩ gồm con đẻ, con nuôi hợp pháp và con ngoài giá thú theo quy định của pháp luật.
4. Người có công nuôi dưỡng liệt sĩ là người đã thực sự nuôi dưỡng liệt sĩ khi còn dưới 16 tuổi, đối xử như con đẻ, thời gian nuôi từ mười năm trở lên.

Điều 6. Chế độ ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ gồm:

1. Trợ cấp tiền tuất hàng tháng kể từ ngày liệt sĩ được Thủ tướng Chính phủ ký quyết định tặng Bằng "Tổ quốc ghi công".

a) Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng liệt sĩ; người có công nuôi dưỡng liệt sĩ; con liệt sĩ từ mười tám tuổi trở xuống hoặc trên mười tám tuổi nếu còn tiếp tục đi học; con liệt sĩ bị bệnh, tật nặng từ nhỏ, khi hết thời hạn hưởng trợ cấp tiền tuất vẫn bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên thì được hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng.

b) Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng liệt sĩ, người có công nuôi dưỡng liệt sĩ đang sống cô đơn không nơi nương tựa; thân nhân của hai liệt sĩ trở lên; con liệt sĩ mồ côi từ 18 tuổi trở xuống hoặc trên 18 tuổi nếu còn tiếp tục đi học; con liệt sĩ mồ côi bị bệnh,

tật nặng từ nhỏ, khi hết thời hạn hưởng trợ cấp nuôi dưỡng vẫn bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên thì được hưởng trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng.

2. Trợ cấp tiền tuất một lần khi báo tử.

Trường hợp liệt sĩ không có hoặc không còn thân nhân quy định tại Điều 5 Nghị định này thì một trong những người thừa kế theo quy định của pháp luật giữ Bằng "Tổ quốc ghi công" được hưởng trợ cấp tiền tuất một lần khi báo tử.

3. Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng hoặc trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng mà chết, người tổ chức mai táng được nhận mai táng phí; đại diện người thừa kế theo quy định của pháp luật của thân nhân liệt sĩ được hưởng trợ cấp một lần bằng ba tháng trợ cấp tiền tuất hàng tháng hoặc ba tháng trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng mà thân nhân liệt sĩ được hưởng trước khi chết.

Trường hợp thân nhân liệt sĩ tham gia Bảo hiểm xã hội mà chết thì chế độ mai táng phí và tiền tuất thực hiện theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội.

Mục 4

BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

Điều 7. Chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng gồm:

1. Trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng.

2. Phụ cấp hàng tháng.

3. Khi Bà mẹ Việt Nam anh hùng chết, người tổ chức mai táng được nhận mai táng phí; thân nhân được hưởng trợ cấp một lần bằng ba tháng trợ cấp, phụ cấp mà Bà mẹ Việt Nam anh hùng được hưởng trước khi chết.

Điều 8. Người được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng thì thân nhân hoặc người thừa kế theo quy định của pháp luật được hưởng trợ cấp một lần.

Mục 5

ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN, ANH HÙNG LAO ĐỘNG TRONG KHÁNG CHIẾN

Điều 9. Chế độ ưu đãi Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong kháng chiến gồm:

1. Trợ cấp hàng tháng.